



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA #: X

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO # : 24

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE PHAN DAN
Last Middle First

Current Address: 137/32/29 Lê Văn Sỹ - P13 - Phú Nhuận - HCMCT

Date of Birth: 10-10-1942 Place of Birth: Thanh Hóa

Previous Occupation (before 1975) S. Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-28-75 To 09-11-1981
Years: 06 Months: 03 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 87387/90-ĐC

Họ và tên *Full name*

LÊ THỊ MINH NGUYỄN

Ngày sinh *Date of birth*

1973

Nơi sinh *Place of birth*

Khánh Hòa

Chỗ ở *Domicile*

Ep. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.11.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 11 năm 1990
Issued at on

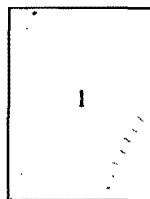
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

QUỐC TẾ PHONG



Nguyễn Phương

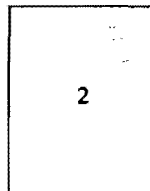
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

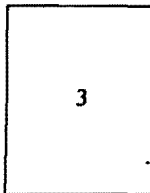
Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

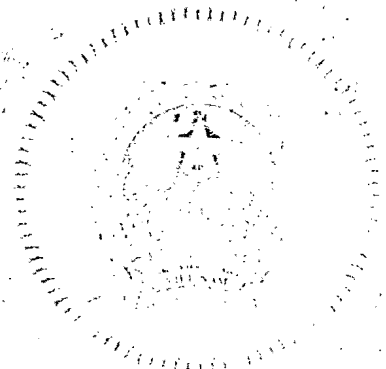


Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 87387 XCCấp cho: Lê Chi Minh NguyệtCông tác: / trẻ emĐến từ: Thập chủng quốc Hoa KỳĐua của khẩu: Cần Sơn ThấtTrước ngày: 10.5.1994Hã Nôi ngày 10 tháng 11 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 89385/90-ĐC₁

Họ và tên *Full name*

LÊ THỊ NHUNG

Ngày sinh *Date of birth*

1972

Nơi sinh *Place of birth*

Khánh Hòa

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.11.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại

Hà Nội

ngày

10

tháng

11

năm

1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

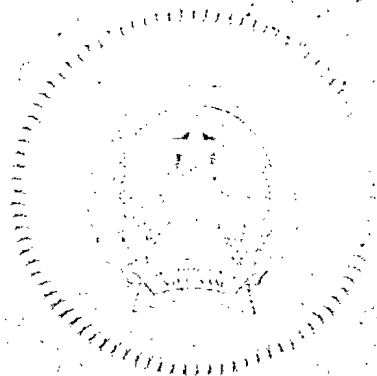
Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHÚ — REMARKS

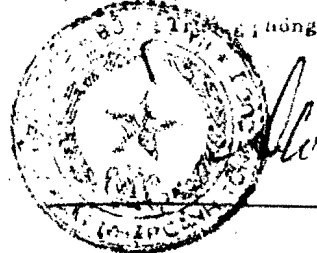


THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số: 87385 XCCấp cho: Lê Thị NhungCùng với: 1 trẻ emĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Tân Sơn NhấtTrước ngày: 10.5.1991Hà Nội ngày 40 tháng 44 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 87383/90-ĐC

Họ và tên *Full name*

LÊ PHẤN ĐỨC

Ngày sinh *Date of birth*

1971

Nơi sinh *Place of birth*

Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở *Domicile*

Tr. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.11.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 11 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

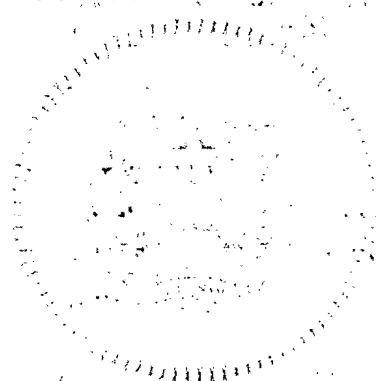
Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 87383 XCCấp cho Lê Phấn ĐứcCùng với 1 trẻ emĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳQuo cửa khẩu: Cần Sơn NhấtTrước ngày 10-5-1991Hà Nội ngày 40 tháng 44 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist-Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 87381/90-ĐC₁

Họ và tên *Full name*

LÊ PHÂN ĐẠI

Ngày sinh *Date of birth*

1970

Nơi sinh *Place of birth*

Thị trấn Hoà

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

/

Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.11.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 11 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

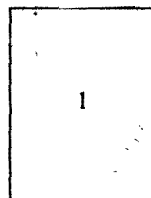
Hà Nội



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

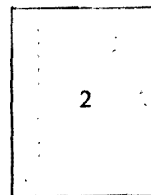


1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

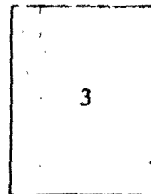


2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

(1) Coin 87381.

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

(1) Số 87381 XCCấp cho Lê Phấn ĐạiCùng với / đồng hànhĐến nước: Thập chủng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Trần Lân NhấtTrước ngày 15.5.1991Hết ngày 10 tháng 44 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 84349/90-ĐC₁

Họ và tên *Full name*

LÊ THỊ NHÂN

Ngày sinh *Date of birth*

1940

Nơi sinh *Place of birth*

Thạnh Hoà

Chỗ ở *Domicile*

Thị trấn Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.11.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 11 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

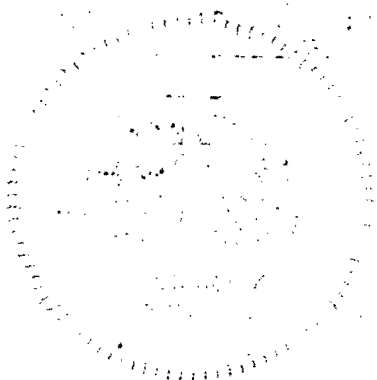
Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 04399 XCCấp cho Bà Lê Chi NhânCùng với 1 trẻ emĐến nước: Thợp chủng quốc Hoa KỳĐua cửa khẩu: Cửa Sơn NhứtTrước ngày 10.5.1991Hã Nội ngày 10 tháng 44 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Nguyễn Phương

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 87377/90-ĐC₁

Họ và tên *Full name*

LÊ PHẤN ĐAM

Ngày sinh *Date of birth*

1942

Nơi sinh *Place of birth*

Chanh Hóa

Chỗ ở *Domicile*

Ep. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*Chiều cao *Height*Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10. 11. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 11 năm 1990

Issued at

on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Phòng



Nguyễn Phương

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU

CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

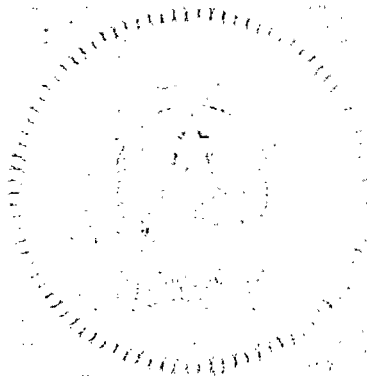
Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 1377 XCCấp cho Ông Lê Phấn Dam
Cùng với / EmĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Biển Sơn NhấtĐến ngày: 10.5.1991Đã hết hạn: 10 tháng 11 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Sở Ngoại giao

Nguyễn Phương

Thân chào Hồ chí Minh (Saigon) ngày 30 tháng 8 năm 1991

Thân gửi bà Phức - Minh - Lê

Hội tù nhân chính trị Việt nam tại Hoa Kỳ

(Families of Vietnamese Political Prisoners

Association P.O. Box 5435 ARLINGTON VA 22205-0635

- U.S.A -

Kính thưa anh dân đây là ĐÊ-THÂN-ĐẠM, sinh ngày 10.10.1942 tại Thừa-Hoa, hiện trú tại 137/32/29 Lê-nam-Sy, F.3 Quận Phú-Nhân, Thành Phố Hồ chí Minh, kính xin gửi tới anh tổng của anh cho một vài câu :

Trước năm 1975 tôi là chiến sỹ Cảnh sát của chính-phủ Saigon cũ, sau năm 1975 tôi bị đi cải tạo thời gian từ 28.06.75 đến 11.9.1981 (6 năm 2 tháng 14 ngày) được thả về làm nghề cu-li xe xích lô chạy đến nay. Hiện cả gia đình 1 vợ + 6 con hiện còn đang đi học. Con út nhất Đại Học Sư phạm ngôn ngữ đạt danh hiệu tốt nghiệp, con út 2 năm 4 Đại Học Kinh tế Khoa ngôn ngữ tốt nghiệp, con út 3 năm 3 Đại Học Kỹ sư Xây dựng, con út 5 & 6 đang ở Đại Học, và 6 em cháu 1 nhà * hiện gửi học lúc qua Anh trong thời gian tôi đi cải tạo, do đó cuộc sống hiện nay qua khó khăn và vất vả hầu như tôi phải thay xe xích lô là ngày làm đến 24/24 giờ để tạm thời ổn định sinh hoạt gia đình.

Sau khi có đủ thông tin cho những người bị đi cải tạo được tái sinh về tại Hoa Kỳ, tôi đã được chính quyền Việt nam cấp hộ chiếu xuất cảnh đến Hoa Kỳ cùng với vợ + 4 con, tôi phải để lại 2 cháu bị do : nước không học và bị loạn học nên mình được em út do đó tôi không có tiền để học.

Với hoàn cảnh vừa trình bày trên, kính xin quý hội với quyền hạn và khả năng hiện có giúp đỡ cho gia đình tôi được :

- Liên danh Đại chúng và liên lạc với chính phủ Mỹ cho gia đình tôi sớm được tiếp xúc với phái đoàn pháp vấn di tản của Hoa Kỳ.

Liên lạc với các hội từ thiện tại Mỹ để xin

Đem trả cho gia đình tôi hầu có thể tránh được thời
giảm phải chờ đợi hai mươi lăm để chỉnh đốn học lý
tư giúp tôi bớt khổ:

Trong khi chờ đợi tôi được chấp thuận, kính
kính duy trì nhân ái đây lòng thành kính và biết ơn
của tôi

Đính kèm:

- 1) Hồ chiếu Lê Nhân Tâm + Giấy giá thu + Giấy nhận
- 2) - R. Lê Thị Mến + Giấy bán tin.
- 3) - Con Lê Nhân Tâm + Giấy bán
- 4) - Lê Nhân Tâm + Giấy bán
- 5) - Lê Thị Mến + Giấy bán
- 6) - Lê Thị Mến Nguyệt + Giấy bán.

Nay kính

Culam

Lê Nhân Tâm

137/32/29 Đường Lê Văn Sỹ
P.13 Quận Phú Nhuận
TP. HCM. Việt Nam.

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... 439 ... /XC

HCN: 21294
09/1298

GIẤY BÁO TIN

Kính gửi: ... Ông ... Lê ... phân ... Đam ...

Hiện ở: ... 137/32/29 ... Lê Văn ... 84 ... P13 ... phố ... TP HCM ...

1/ Chúng tôi đồng ý cho ... Ông ... cùng ... OS ... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp ... 06 ... hộ chiếu cho gia đình, số:

..... Từ ... 87222 ... đến ... 87382/90 ...
..... (Quê ... 7420)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số ... 124 ... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ... Ông ... yên tâm ./.

Hà Nội, ngày . 22 . tháng . 11 . / 1990 . .

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Lê Thị Duyên.

BỘ NỘI VỤ
Trại Thủ Đức
Số 1213 GRT
(45)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

40/72 q.81
Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SLSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 55 ngày 28 tháng 8 năm 1961 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Lê Phần Đạm

Họ, tên thương gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1942

Nơi sinh Thanh Hóa

PHÓ	HỒ CHÍ MINH
BAN QUẢN LÝ NGƯỜI VI phạm ĐƯỢC VỆ	
Đã tạm giam ngày 13 tháng 9 năm 1981	
Đã tạm giam ngày 06 tháng 1 năm 1982	
Kê tờ trình đến trình diện	
5376	

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 489 A/21/76 Nguyễn Huỳnh Đức, Quận Phú Nhuận, TP: Hồ Chí Minh

Can tội Thiếu úy CS Nhân viên quản trị

Bị bắt ngày 20-5-1975

Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 409/29/27 Nguyễn Huỳnh Đức, Phú Nhuận, TP: Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

- Trong quá trình cải tạo ở trại anh Đạm đã có nhiều tiến bộ, an tâm phấn khởi, Tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng, Lao động tích cực, Chấp hành nội quy của Trại nghiêm, học tập tiếp thu nhanh.
- Thời hạn quản chế 06 tháng (Sáu tháng)
- Thời hạn đi đường 02 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại)
- Tiền và lương thực được cấp từ trại về đến gia đình)
- Không được cư trú ở trại thành phố ..

Lấn tay ngón trỏ phải
Của Lê Phần Đạm

Danh bản số

Lập tại

Lý tên, chữ ký
người được cấp giấy

Phần Đạm

Ngày 11 tháng 9 năm 1981

Phó Giám thị



Thiếu tá Phan Hữu Phúc

xác định

đi về đến địa điểm

lưu lại tại địa điểm

ngày 12 - 5 - 1981

tại địa điểm

Nguyễn Văn

Nguyễn Văn

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

Xã, Thị trấn: 13Thị xã, Quận: Phước NinhThành phố, tỉnh: Hồ Chí Minh

BẢN SAO

Số 159Quyển 01/90

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN	LÊ PHÂN DẠM	LÊ THỊ NHÂN
Bi danh		
Sinh ngày	Hai mươi ngàn chín trăm	Hai mươi ngàn chín trăm
tháng năm	bốn mươi hai	bốn mươi
hay tuổi		
Dân tộc	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Lao Động	Hội trợ
Nơi đăng ký	137/32/29 Lê Văn Sĩ	137/32/29 Lê Văn Sĩ
đơn vị	Phường 13 Quận PN	Phường 13 Quận Phước Ninh
thường trú		
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	021879328	020283096

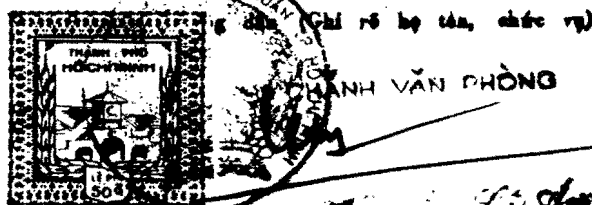
Đã ký, ngày 20 tháng 7 năm 1990T.M. UBND QPN

Người chồng ký

Người vợ ký

Ký tên đóng dấu (Ghi rõ họ tên, chức vụ)
Chánh Văn Phòng

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Nguyễn Lê AnNgày 20 tháng 7 năm 1990T.M. UBND QPN*Nguyễn Lê An*

Số hiệu 1629

KHAI SANH

Tên, họ đủ: <u>LE-phan-Dai</u>	
Phái: <u>Nam</u>	
Sinh: <u>Hai mươi tám tháng 4 năm một ngàn chín</u> (Ngày, tháng, năm) <u>trăm bảy mươi (28-4-1970) tức 26-3 năm</u> <u>Canh-Tuất hồi 5g30 sáng.</u>	
Tại: <u>Trung-Tâm Y-Tế Toàn-Khoa NhaTrang</u>	
Cha: <u>LE-phan-Dai</u> (Tên, họ)	
Sinh năm: <u>1942</u>	
Nghề-nghiệp: <u>Công chức</u>	
Cư-trú tại: <u>58 Bạch-Dăng NhaTrang</u>	
Mẹ: <u>LE-THI-NHAN</u> (Tên, họ)	
Sinh năm: <u>1940</u>	
Nghề-nghiệp: <u>Nội trợ</u>	
Cư-trú tại: <u>58 Bạch-Dăng NhaTrang</u>	
Vợ: (chánh hay thứ) <u>Vợ chánh</u>	
Người khai: <u>TRINH-THI-TRUNG-LAN</u> (Tên, họ)	
Sinh năm: <u>1935</u>	
Nghề-nghiệp: <u>Nữ Hộ-Sinh Quốc-Gia</u>	
Cư-trú tại: <u>4 Hàn-Thuyên NhaTrang</u>	
Ngày khai: <u>Ngày 1 tháng 5 năm 1970</u>	
Người chứng thứ nhất: <u>NHAI-THU-THU-KY-GIA</u> (Tên, họ) <u>ÔNG CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH</u>	
Sinh năm: <u>KIEM-HO-TICH XA-NHA-TRANG-DONG</u> NhaTrang ngày <u>2</u> tháng <u>5</u> năm <u>1970</u>	
Nghề-nghiệp: <u>KH. TỈNH - TRƯỞNG T. N</u>	
Cư-trú tại: <u>CHỦ-SU-Phòng HÀNH-CHÁNH</u>	
Người chứng thứ nhì: <u>VIỆT-NAM CÔNG-SO</u> (Tên, họ) <u>T. N</u>	
Sinh năm: <u>MAI-CHAM</u>	
Nghề-nghiệp: <u>T. N</u>	
Cư trú tại: <u>T. N</u>	

MIỀN LÊ PH

Lập tại NhaTrang-Đông, ngày 1 tháng 5 năm 1970

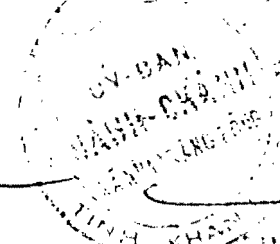
Người khai
TRINH-THI-TRUNG-LAN
Nữ Hộ-Sinh Quốc-Gia

Hộ Lợi

ỦY BAN HÀNH-CHÁNH

KIEM-HO-TICH

NHA-TRANG ngày 11 tháng 7 năm 1990
CHỦ-TỊCH ỦY-BAN HÀNH-CHÁNH
ỦY BAN NHÂN-DÂN T. NHA-TRANG
T. N
CHUYÊN-TRÁCH ĐỒNG-CHỨNG



Nguyễn Văn

CHỨNG THƯ KHAI-SANH

Họ và tên đứa trẻ LÊ - PHÂN - DŨO
 Trai hay gái Trai
 Sinh ngày si mười bốn tháng tư
 Năm một ngàn chín trăm bảy mươi lốt hồi (24.04.1971) lời 22 giờ 30
 Tại Phường Khu Phố Tân Phước Quận Tây
 Tỉnh Quảng Ngãi Thị - Xã Nha-Trang
 Họ và tên cha đứa trẻ LÊ PHÂN DŨO tuổi 1942 nghề Công chức
 Trú quán tại 100 Lạc Đông, Nha Trang
 Họ và tên mẹ đứa trẻ LÊ THỊ NHÂN tuổi 1940 nghề Nội trợ
 Trú quán tại 100 Lạc Đông, Nha Trang
 Chứng thư giả thú của cha mẹ đứa trẻ số 01 lập tại Xã Nha Trang
Tây ngày 16 tháng 01 năm 1967
 Họ và tên cha đứa trẻ / khai nhận đứa trẻ
 sơ sinh này là con tự sinh.

NGƯỜI KHAI :

Họ và tên LÊ PHÂN DŨO tuổi 1906 nghề Nữ hộ sinh
 Trú quán tại 160 Nguyễn - Hoà ng - Nha-Trang

CÁC NHÂN CHỨNG :

1. — Họ và tên VŨ VĂN THỊ tuổi 1940 nghề Công chức
 Trú quán tại Ty Cảnh Sát Nha Trang
 Họ và tên LÊ VĂN TUYÊN tuổi 1936 nghề Công chức
 Trú quán tại Ty Cảnh Sát Nha Trang

Lập tại Khu Phố Tân Phước ngày 20 tháng Tư năm 1972

Người khai

Họ lại

Nhân chứng

[Signature]

[Signature]

1/- Vũ Văn Thị *[Signature]*
 NHA TRANG *[Signature]*
 CHUYỆN TRÁCH CÔNG CHỨNG



[Signature]

KHAI SANH

Số hiệu 546

Tên, họ đủ nhì :	LÊ-THỊ-NGUNG
Phái :	Nữ
Sinh : (Ngày, tháng, năm)	Ngày 22 tháng 6 năm 1972 tức ngày 12 tháng 5 năm Nhâm Thìn 1972
Tại :	Đoàn 10-Sinh Mạnh-Thức 160 Khuân-Hoàng NhaTrang
Cha : (Tên, họ)	LÊ-THỊ-NGUNG
Sinh năm :	1942
Nghề-nghiệp :	Công chức
Cư-trú tại :	100 Phố-Dũng NhaTrang
Mẹ : (Tên, họ)	LÊ-THỊ-NGUNG
Sinh năm :	1940
Nghề-nghiệp :	Hội trợ
Cư-trú tại :	100 Phố-Dũng NhaTrang
Vợ : (chánh hay thứ)	Vợ chánh
Người khai : (Tên, họ)	NGUYỄN-THỊ-NGUNG
Sinh năm :	1906
Nghề-nghiệp :	Nữ hộ sinh
Cư-trú tại :	160 Khuân-Hoàng NhaTrang
Ngày khai :	Ngày 24 tháng 6 năm 1972
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	LÊ-THỊ-NGUNG
Sinh năm :	1942
Nghề-nghiệp :	Công chức
Cư-trú tại :	Ty Cảnh-Sát NhaTrang
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	NGUYỄN-THỊ
Sinh năm :	1941
Nghề-nghiệp :	Công chức
Cư trú tại :	Ty Cảnh-Sát NhaTrang

MIỄN LỆ

Lập tại khu phố TânPhước, ngày 24 tháng 6 năm 1972

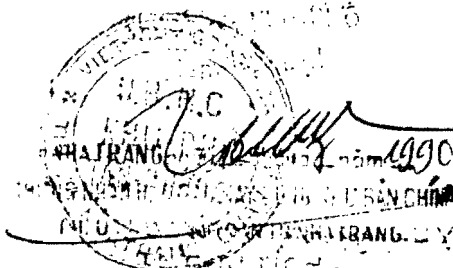
Người khai
Tổ hộ sinh

Hộ Lợi

Nhân chứng

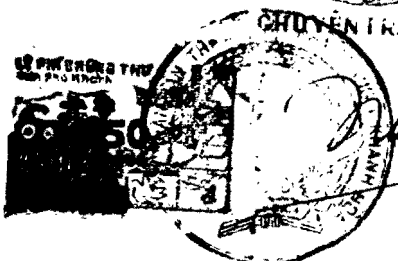
1/- LÊ-THỊ-NGUNG

NGUYỄN-THỊ-NGUNG



2/- NGUYỄN-THỊ

NGUYỄN-THỊ



Nguyễn-Giàu

KHAI SANH

Tên, họ đủ nhì :	LÊ-THỊ-MINH-NGUYỄN
Phái :	Nữ
Sinh : (Ngày, tháng, năm)	Ngày Mười Chín Tháng Năm, Năm Một Ngàn Chín Trăm Bảy Mươi Ba (19-5-1973) tức Ngày 17 tháng 4 năm Quý-Sửu hồi 22, 30
Tại :	Nhà Hộ-Sinh-Nhật-Phúc 160 Nguyễn-Hoàng Nha-Trang
Cha : (Tên, họ)	LÊ-THÂN-DẠC
Sinh năm :	1942
Nghề-nghiệp :	Công-chức
Cư-trú tại :	100 Bạch-Dũng Nha-Trang
Mẹ : (Tên, họ)	LÊ-THỊ-MINH
Sinh năm :	1940
Nghề-nghiệp :	Vệ-tung
Cư-trú tại :	100 Bạch-Dũng Nha-Trang
Vợ : (chánh hay thứ)	Vợ-chính
Người khai : (Tên, họ)	LÊ-THÂN-NGUYỄN
Sinh năm :	1906
Nghề-nghiệp :	Nhà-hộ-sinh
Cư-trú tại :	160 Nguyễn-Hoàng Nha-Trang
Ngày khai :	Ngày 21 tháng 5 năm 1973
Người chứng thứ nhất : (Tên, họ)	LÊ-THÂN-NGUYỄN
Sinh năm :	1942
Nghề-nghiệp :	Công-chức
Cư-trú tại :	Ty Cảnh-Sát Nha-Trang
Người chứng thứ nhì : (Tên, họ)	NGUYỄN-MỘ
Sinh năm :	1941
Nghề-nghiệp :	Công-chức
Cư-trú tại :	Ty Cảnh-Sát Nha-Trang

Lập tại Nha Hộ Tân Phước, ngày 21 tháng 5 năm 1973

Người khai
LÊ-THÂN-NGUYỄN

Hộ Lợi

Nhân chứng

CHỦ-TỊCH-Khu-PHỐ

1/- LÊ-THÂN-NGUYỄN

Nha Hộ-Lợi

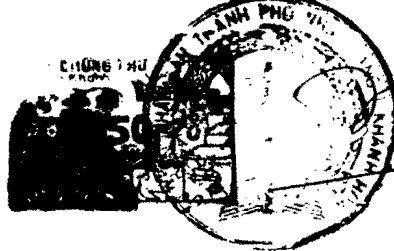
Lê Hoàng

Nha Hộ-Lợi 21 tháng 5 năm 1973
CHUNG NHÂN BÀN SƠ NAY ĐỒNG NHƯ BÀN CHỮ

Khu Hộ-Tân Phước ĐẢM TÀI NHA-TRANG

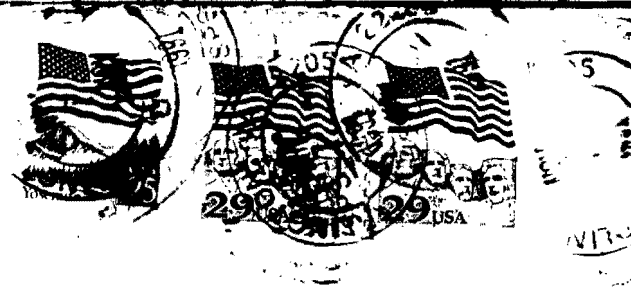
TỔ-CHỨC-TỊCH

CHUYÊN-TRÁCH CÔNG-CHỨNG



Nguyễn Văn

FROM: LÊ-PHÂN-ĐAM
137/32/29 LÊ-VĂN-SY, F.13
Q. THU NHUAN - HO-CHI MINH CITY



6)

H 24

Lo:

Phúc-Minh-Chở

Families of Vietnamese Political

Prisoners Association P.O. Box 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

- USA -